

Số: 152/CV-HLB

V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế
trên BCTC năm 2022

Hạ Long, ngày 16 tháng 03 năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng và cảm ơn sự quan tâm, hỗ trợ của Quý cơ quan trong thời gian vừa qua.

Thực hiện theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SDGHN ngày 29/09/2016 của Tổng giám đốc Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Công ty Cổ phần Bia và Nước giải khát Hạ Long xin giải trình về chênh lệch lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của HLB như sau:

Chi tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
I. Báo cáo tài chính riêng				
Lợi nhuận sau thuế	108.079.642.136	81.835.427.568	26.244.214.568	32,07%
II. Báo cáo tài chính hợp nhất				
Lợi nhuận sau thuế	126.540.667.871	81.821.075.475	44.719.592.396	54,66%

Chi tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2022 chênh lệch tăng trên 10% so với năm 2021 do các yếu tố chủ yếu sau:

Chi tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
I. Báo cáo tài chính riêng				
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.365.233.264.367	980.882.019.226	384.351.245.141	39,18%
Giá vốn hàng bán	1.117.646.814.684	794.678.218.197	322.968.596.487	40,64%
Doanh thu hoạt động tài chính	11.814.686.436	5.687.029.646	6.127.656.790	107,74%
Chi phí hoạt động tài chính	335.391.096	89.419.178	245.971.918	275,08%
Chi phí bán hàng	105.864.307.933	76.585.783.155	29.278.524.778	38,23%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	18.620.425.355	13.918.191.436	4.702.233.919	13,78%
II. Báo cáo tài chính hợp nhất				
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.369.324.471.370	980.882.019.226	388.442.452.144	39,60%
Giá vốn hàng bán	1.090.605.823.294	786.158.391.839	304.447.431.455	38,72%
Doanh thu hoạt động tài chính	10.963.050.674	4.328.718.996	6.634.331.678	53,26%
Chi phí hoạt động tài chính	698.965.822	226.370.968	472.594.854	208,77%
Chi phí bán hàng	105.864.307.933	76.585.783.155	29.278.524.778	38,23%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.334.539.883	20.149.000.921	5.185.538.962	25,74%



Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ trên Báo cáo tài chính hợp nhất tăng 39,60%. Giá vốn hàng bán tăng 38,72% làm cho lợi nhuận gộp tăng 43,13% so với năm 2021. Chi phí hoạt động tài chính tăng 208,77%, chi phí bán hàng tăng 38,23%, và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 25,74% làm cho lợi nhuận trước thuế tăng 54,7%. Và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tăng 44,719 tỷ đồng, tương ứng 26,2%.

Trên đây là những nguyên nhân chủ yếu làm cho lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp 2022 tăng so với năm 2021.

Kính mong Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội xem xét, chấp thuận.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, TGD (Để báo cáo)
- Ban kiểm soát (Để giám sát)
- VP CT (đăng tải trên website)
- Lưu: VT, TCKT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Doãn Trường Giang